

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST
Ngày: 23/3/2021
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2020/TLST-DS ngày 01/12/2020 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2020/QĐXXST-DS ngày 05/02/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2021/QĐST-DS ngày 05/3/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trụ sở Tòa nhà Capital Tower, số 109, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc H, chức vụ: Phó phòng khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần B - chi nhánh An Giang.

- Bị đơn: Ông Lê Công D, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Phú Bình, xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông H có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/10/2020, Ngân hàng thương mại cổ phần B trình bày:

Vào ngày 15/6/2016, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B – chi nhánh An Giang với ông Lê Công D có ký hợp đồng tín dụng số 113/2016/TS/HĐTD-LienVietPostBank và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 113/2016/TS/KU-001, với nội dung: Ông D vay của Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 11,50%/năm, phương thức trả nợ: trả nợ gốc và lãi cố định vào ngày 10 hàng tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông D đã trả được cho ngân hàng 89.000.000 đồng tiền vốn và 35.584.805 tiền lãi rồi ngưng cho đến nay.

Do ông D vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng thương mại cổ phần B yêu cầu ông Lê Công D phải trả số tiền tổng cộng vốn lãi tạm tính đến ngày 13/3/2020 là 71.900.000 đồng (trong đó tiền vốn 65.000.000 đồng, lãi 6.900.000 đồng).

Ngày 23/3/2021, Ngân hàng thương mại cổ phần B có Tờ tự khai bổ sung như sau: Trong quá trình Tòa án giải quyết thì phía ông D có đến ngân hàng để trả thêm số tiền vốn là 4.000.000 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu ông D phải trả số tiền tổng cộng vốn lãi tạm tính đến ngày 23/3/2021 là 79.843.450 đồng (trong đó tiền vốn gốc 61.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn 9.294.800, lãi phạt gốc quá hạn 8.402.054 đồng, lãi phạt lãi quá hạn 1.246.596 đồng).

- Về phía bị đơn ông Lê Công D: Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông D nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay ông D vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên cần xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng mới chính xác do đây là tranh chấp giữa một bên là tổ chức tín dụng hoạt động theo quy định của luật các tổ chức tín dụng và một bên là cá nhân (không điều chỉnh lãi suất).

Quá trình thụ lý hồ sơ Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng nên đã từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Buộc bị đơn ông Lê Công D có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền tổng cộng vốn lãi tính đến ngày 23/3/2021 là 79.843.450 đồng.

Do bị buộc trả nợ nên ông D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 113/2016/TS/HĐTD-LienVietPostBank và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 113/2016/TS/KU-001 ngày 15/6/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B – chi nhánh An Giang với ông Lê Công D thể hiện nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần B – chi nhánh An Giang có cho ông D vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay là mua sắm đồ gia dụng nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện và biên bản xác minh về việc đăng ký thường trú ngày 01/12/2020 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Bị đơn ông Lê Công D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông D.

[4] Về nội dung: Theo hợp đồng tín dụng số 113/2016/TS/HĐTD-LienVietPostBank và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 113/2016/TS/KU-001 do Ngân hàng thương mại cổ phần B cung cấp có đủ cơ sở để xác định ông Lê Công D có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần B - chi nhánh An Giang số tiền là 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay để mua sắm đồ gia dụng, lãi suất là 11,50%/năm. Theo nguyên đơn thì từ khi vay đến nay ông D chỉ trả được tiền vốn 89.000.000 đồng và tiền lãi 35.548.805 đồng, số còn lại đến nay vẫn chưa thanh toán. Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch giữa ngân hàng và ông D được xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung các bên ký kết không trái với quy định của pháp luật do đó làm

phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc ông D vay tiền nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng thương mại cổ phần B yêu cầu ông D trả tiền tổng cộng vốn lãi tạm tính đến ngày 23/3/2021 là 79.843.450 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn là phù hợp.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, được chấp nhận nên ông D phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 94 và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Buộc ông Lê Công D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại Bưu Điện Liên Việt do Ngân hàng thương mại Bưu Điện Liên Việt – chi nhánh An Giang đại diện nhận số tiền tổng cộng vốn lãi tạm tính đến ngày 23/3/2021 là 79.843.450 đồng (bảy mươi chín triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn bốn trăm năm mươi đồng).

Ông Lê Công D còn phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 113/2016/TS/HĐTD-LienVietPostBank và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 113/2016/TS/KU-001 ngày 15/6/2016 kể từ ngày 24/3/2021 cho đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí:

Ông Lê Công D phải chịu 3.992.000 đồng (ba triệu chín trăm chín mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí nên được hoàn lại 1.425.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) do Ngân hàng

thương mại cổ phần B – chi nhánh An Giang đại diện nhận tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008051 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Công D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản tại nơi cư trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Lâm